

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T**
Bản án số: 11/2017/HSST
Ngày 28 tháng 11 năm 2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Giáp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Đức Toại;
2. Ông Nguyễn Kiên Cường.

Những người tiến hành tố tụng khác:

Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Thu Hà, Thư ký Tòa án thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Tá Tuấn, Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2017/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo: LQĐ, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Khu 1, thị trấn M K, huyện T L, tỉnh Hòa Bình;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn phổ thông: 9/12; con ông Lưu Đình Hợi, sinh năm 1959, đã chết và bà Nguyễn Thị Dư, sinh năm 1963, nghề nghiệp: Giáo viên mầm non nghỉ hưu; bị cáo là con duy nhất trong gia đình, chưa có vợ, con.

Tiền án: Ngày 25/3/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 18 tháng tù về tội "Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia". Ngày 20/8/2009 Đức chấp hành xong hình phạt về địa phương, nhưng cho đến

nay Đức vẫn chưa thi hành số tiền phải bồi thường 16.685.000 đồng cho UBND huyện T L;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01 tháng 8 năm 2017 đến nay, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa,

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo LQĐ bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 7h30 phút ngày 01/8/2017, LQĐ, sinh năm 1992, trú tại khu 1, thị trấn M K, huyện T L, tỉnh Hòa Bình đi xe ôm của một người không quen biết từ chỗ làm ở phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội đến phường Đ B, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến khu dân cư Đ B, người xe ôm chỉ Đức đến ngôi nhà có ô cửa màu trắng mua ma túy. Đức xuống xe trả 30.000 đồng cho người chở xe ôm rồi đi bộ đến ngôi nhà có ô cửa màu trắng theo sự chỉ dẫn của người xe ôm. Đến nơi, Đức thấy trong nhà có người phụ nữ Đức không nhìn rõ mặt, Đức lấy 200.000 đồng đưa qua ô cửa sổ, bên trong người phụ nữ cầm tiền rồi đưa lại cho Đức 02 gói ma túy bọc ngoài là giấy màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng. Đức cầm vào trong lòng bàn tay phải đi tìm nơi sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Lực lượng Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Vật chứng đã được niêm phong có chữ ký của bị cáo và người chứng kiến.

Ngày 01 tháng 8 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh Bắc Ninh đã ra quyết định số: 332 trưng cầu giám định chất bột màu trắng bên trong gói nhỏ thu giữ từ bị cáo LQĐ như đã nêu trên. Yêu cầu giám định: “Mẫu vật gửi giám định có phải ma túy không? Loại gì? tên gọi? khối lượng?”.

Tại bản Kết luận giám định số: 1006/KLGD-PC54 ngày 01 tháng 8 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đã kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 02 gói nhỏ bọc bằng lớp giấy hai mặt màu trắng có trọng lượng 0,4257gam; loại ma túy: Chất Heroin.*

Heroin là chất ma túy được quy định tại Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Bản cáo trạng số 278/CTr-VKS ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố LQĐ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo LQĐ đã khai nhận các tình tiết của vụ án đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Bị cáo. Bị cáo khai nhận: Do mắc nghiện ma túy trước khi bị bắt khoảng hơn một tháng, nên ngày 01/8/2017, Bị cáo đã đến phường Đ B, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, Bị cáo đi tìm nơi sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang, thu giữ gói ma túy bọc ngoài là giấy màu trắng. Gói ma túy đã được niêm phong có chữ ký của bị cáo và người tham gia. Ngoài thu gói ma túy từ bị cáo, Lực lượng Công an không thu giữ của bị cáo thứ gì khác. Bị cáo

không nhìn rõ mặt người bán ma túy, không biết địa chỉ, không nhớ ngôi nhà đã bán ma túy cho bị cáo và không biết danh tính, địa chỉ của người xe ôm chở bị cáo đi mua ma túy. Bị cáo nhất trí với bản Kết luận giám định số: 1006/KLGD-PC54 ngày 01/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh giữ quyền công tố tại phiên toà hôm nay, căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; ý kiến của bị cáo và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo LQĐ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; điều 33 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: LQĐ từ 17 tháng đến 20 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/8/2017. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 41 của Bộ luật hình sự và điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định.

Trong phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Kết thúc phần tranh luận, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn phạt tiền cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo,

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN XÉT VỀ VỤ ÁN

1. Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo LQĐ tại phiên toà hôm nay là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng với các tình tiết của vụ án mà bị cáo đã thực hiện. Vật chứng được thu giữ từ bị cáo LQĐ và giám định theo đúng trình tự luật định, sau giám định đã kết luận vật chứng thu giữ từ LQĐ có trọng lượng là 0,4257 gam là ma túy; loại ma túy là chất Heroin. Heroin là chất ma túy được quy định tại Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất. Ma túy là chất do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi cơ quan, tổ chức và cá nhân đều không được tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng khi không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép, nhưng LQĐ vẫn tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: LQĐ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội được quy định tại khoản 1 điều 194 của Bộ luật hình sự

như Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

2. Về hình phạt:

Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo phạm tội không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác. Do vậy, chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Về tính chất của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với Bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Nạn ma túy là hiểm họa của xã hội, bị loài người cực lực lên án. Vì nó, mà không biết bao nhiêu gia đình cha mẹ mất con, vợ mất chồng, đạo đức xã hội bị băng hoại, sức khỏe bị suy tàn, giống nòi bị thui chột, tài sản bị khánh kiệt. Đây còn là nguyên nhân trực tiếp của nhiều tội phạm nguy hiểm khác và cũng là con đường ngắn nhất để lây truyền căn bệnh vô phương cứu chữa. Biết vậy, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn nhu cầu ích kỷ, đòi bại của bản thân, bị cáo vẫn tàng trữ để sử dụng, để rồi phải đứng trước vành móng ngựa hôm nay chịu sự trừng phạt của pháp luật. Bản thân bị cáo đã có 01 tiền án: Tại bản án số:11/2008/HSST ngày 25/3/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đã xử phạt LQĐ 18 tháng tù về tội "Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia". Chấp hành xong hình phạt về địa phương, Đức vẫn không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm trong xã hội. Tuy nhiên, xét thấy: Sau khi phạm tội, bị cáo đã khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (đang có hiệu lực thi hành) có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm. Nhưng theo quy định tại khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 (chưa có hiệu lực thi hành) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm, thấp hơn so với quy định của Bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy, khi quyết định hình phạt cần áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo tàng trữ trọng lượng ma túy cao hơn mức khởi điểm định lượng truy tố và có nhân thân xấu, nên cần xử bị cáo với mức hình phạt tương xứng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không có mục đích trục lợi và có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; tại phiên tòa hôm nay bị cáo xin được miễn phạt tiền, đại diện Viện kiểm sát đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Liên quan trong vụ án này còn có người lái xe ôm đã chở và chỉ bị cáo nơi bán ma túy, người bán ma túy và ngôi nhà đã bán ma túy cho bị cáo. Nhưng bị cáo không biết danh tính, địa chỉ của người lái xe ôm, không nhìn rõ mặt người bán ma túy và không nhớ ngôi nhà đã bán ma túy cho bị cáo. Do vậy, Cơ quan điều tra vẫn đang tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Về các vấn đề khác:

Về vật chứng vụ án: Khi bắt quả tang LQĐ, Cơ quan điều tra đã thu giữ từ Đức 0,4257 gam ma túy. Vở đựng mẫu vật và 0,3451 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký của Giám định viên. Xét thấy, vở đựng mẫu vật không còn giá trị sử dụng và mẫu vật còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo LQĐ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội. Khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Xử phạt: LQĐ 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 01/8/2017. Tạm giam Bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Về các vấn đề khác:

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a, điểm đ khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vở đựng mẫu vật và 0,3451 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của

Phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký của Giám định viên là vật chứng của vụ án, hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc LQĐ phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thị, tỉnh;
- Công an thị xã T;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Bị cáo LQĐ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà